

SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
BỆNH VIỆN TÂM THẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3/2/BVTT-ĐTCĐT
V/v công bố Bệnh viện Tâm thần
Hải Phòng là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
đáp ứng là cơ sở thực hành trong đào tạo
khối ngành sức khỏe

Hải Phòng, ngày 12 tháng 6 năm 2019

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Hải Phòng.

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 06/2015/GPHĐ-BV do

Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 28 tháng 12 năm 2015.

Địa chỉ: Cụm 2, phường Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Ts. Bs. Đoàn Hồng Quang.

Điện thoại liên hệ: 0225.3.722.944

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: (Danh mục mẫu kèm theo – Phụ lục 1).
2. Trình độ đào tạo thực hành: (Danh mục kèm theo – Phụ lục 1).
3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (bao gồm tất cả các trình độ): (Danh mục kèm theo – Phụ lục 1).
4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu: (Danh mục kèm theo – Phụ lục 2).
5. Danh sách các khoa/phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh tại mỗi khoa/phòng: (Danh mục kèm theo – Phụ lục 2).
6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành: (Danh mục kèm theo – Phụ lục 3).

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Sở Y tế thành phố Hải Phòng xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.

(Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố)

Nơi nhận:

- Sở Y tế tp Hải Phòng;
- Lưu: VT, phòng ĐTCĐT.



GIÁM ĐỐC

Đoàn Hồng Quang

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Kèm theo công văn số 312/BYT-TĐT-ĐT-CDT ngày 12/ 6 / 2019 của bệnh viện Tâm thần HP)



Phụ lục 1

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/ Học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học thực hành tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đặt yêu cầu thực hành	Số lượng người học thực hành tối đa theo giường	Số lượng người đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1		Chuyên khoa 2	Tâm thần Tâm thần	Các rối loạn tâm thần nội sinh và các rối loạn liên quan đến stress	Thực hành lâm sàng	Khoa Cấp tính nam	3	5	45	135		
						Khoa Cấp tính nữ	3	5				
						Khoa tâm căn	3	5	30	90		
						Khoa Cấp tính nam	3	5	45	135		
						Loạn tâm thần thực tồn và các rối loạn tâm thần, hành vi do sử dụng chất tác						



động tâm thần								
Điều trị và phòng bệnh	Cấp tính nữ							
	Khoa Điều trị làm dụng chất	3	5	45	135			
	Khoa Cấp tính nam	3	5	45	135			
	Khoa Cấp tính nữ	3	5	35	105			
	Khoa Điều trị làm dụng chất	3	5	45	135			
Cấp nhất kiến thức (chọn 1 trong 4)	Khoa Nhi và người già	3	5	30	90			
	Khoa Nhi	3	5	30	90			
1. Tâm thần học Nhi								
2. Tâm thần học người già								

	định hướng		Bệnh học tâm thần	lâm sàng	tính nam						
			Các phương pháp điều trị bệnh tâm thần		Khoa Cấp tính nữ						
3	7720101	Đại học	Bác sỹ đa khoa	Thực hành lâm sàng	Khoa Cấp tính nam	6	30	35	105		
					Khoa Điều trị lạm dụng chất	7	35	40	120		
4	7720110	Đại học	Bác sỹ y học dự phòng	Một số bệnh tâm thần thường gặp	Khoa Cấp tính nữ	7	35	35	105		
5	7720301	Đại học	Cử nhân điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe tâm thần tại cộng đồng	Khoa Điều trị lạm dụng chất	7	35	40	120		





Phụ lục 2

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY ĐẠI HỌC VÀ SDH

(Kèm theo công văn số 312/BVTT-ĐTCĐT ngày 12/ 6 / 2019 của bệnh viện Tâm thần HP)

1. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CƠ HỮU

STT	Họ tên Chức vụ hiện tại	Năm sinh	Chức danh và năm phong	Trình độ, nơi đào tạo, năm tốt nghiệp sau đại học	Chuyên ngành	Thành tích khoa học, giảng dạy và nghiên cứu khoa học
1	Phạm Văn Mạnh Phó hiệu trưởng ĐHYDHP Trưởng Bộ môn Tâm thần Trường ĐHYDHP	1966	PGS 2013	Tiến sĩ, 2008, HVQY	Tâm thần	-Giảng dạy chuyên ngành Tâm thần cho các đối tượng ĐH và SDH
2	Nguyễn Quang Đại	1964		Thạc sĩ HVQY	Tâm thần	Giảng dạy chuyên ngành Tâm thần cho các đối tượng ĐH
3	Ths Vương Thị Thủy	1984		ths HVQY 2012	Tâm thần	Giảng dạy chuyên ngành Tâm thần cho các đối tượng ĐH
4	Ths Lê Sao Mai	1986		Ths HVQY 2014	Tâm thần	Giảng dạy chuyên ngành Tâm thần cho các đối tượng ĐH
5	Bs Đoàn Thị Như Yến	1992		đang học cao học tại Pháp	Tâm thần	



2. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THỈNH GIẢNG

STT	Họ tên Chức vụ hiện tại	Năm sinh	Chức danh và năm phong	Trình độ, nơi đào tạo, năm tốt nghiệp sau đại học	Chuyên ngành	Đối tượng giảng dạy
1	Cao Tiến Đức Chủ nhiệm BM Tâm thần - Học Viện Quân Y	1957	PGS.2005 GS. 2018	Tiến sĩ, 1995, HVQY	Tâm thần	Giảng dạy chuyên ngành Tâm thần cho các đối tượng SĐH
2	Đoàn Hồng Quang -Giám đốc Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng - Phó trưởng Bộ môn Tâm thần-Đại học Y Dược Hải Phòng	1967	TS 2018	Tiến sĩ, 2018, HVQY	Tâm thần	-Giảng dạy chuyên ngành Tâm thần cho các đối tượng ĐH và SĐH
3	Đàm Đức Thắng Phó giám đốc BVTTHP	1978	TS 2019	TS HVQY	Tâm thần	-Giảng dạy chuyên ngành Tâm thần cho các đối tượng ĐH và SĐH
4	Đào Thị Thanh Mai Trưởng khoa Tâm thần Nhi và người già	1972	BSCK2, 2013	BSCK2, 2013 Trưởng Đại học Y Hà	Tâm thần	Giảng dạy chuyên ngành cho đối tượng SĐH

STT	Họ tên Chức vụ hiện tại	Năm sinh	Chức danh và năm phong	Trình độ, nơi đào tạo, năm tốt nghiệp sau đại học	Chuyên ngành	Đối tượng giảng dạy
	BVTTHP			Nội		
5	Ngô Thị Thu Hà Nguyên Phó giám đốc BVTTHP	1964	BSCK2 2007	BSCK2 năm 2007 Trường Đại học Y Hà Nội	Tâm thần	Giảng dạy chuyên ngành Tâm thần cho các đối tượng Giảng dạy chuyên ngành cho đối tượng SDH .
6	Nguyễn Thị Ngọc Vân Trưởng khoa điều trị theo yêu cầu BVTTHP	1967	BSCK2 2007	BSCK2 2007 Trường Đại học Y Hà Nội	Tâm thần	Giảng dạy chuyên ngành Tâm thần cho các đối tượng Giảng dạy chuyên ngành cho đối tượng SDH . 
7	Phan Thị Yên Phó giám đốc BVTTHP	1970	BSCK2 , 2010	BSCK2, 2010 Trường Đại học Y Hà Nội	Tâm thần	-Giảng dạy chuyên ngành Tâm thần cho các đối tượng ĐH và SDH



PHỤ LỤC 3

(Kèm theo công văn số 312/BVTT-ĐTCĐT ngày 12/ 6 / 2019 của bệnh viện Tâm thần HP)

I. Thiết bị phục vụ cho Đào tạo

Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng

	Tên thiết bị	Số lượng	Công ty sản xuất	Nước sản xuất	Môn học
1	Máy siêu âm doppler xuyên sọ	1	Atys Medical	Pháp	Chuyên ngành
2	Máy siêu âm doppler xuyên sọ	1	Atys Medical	Pháp	Chuyên ngành
3	Máy siêu âm màu	1	Hitachi	Nhật Bản	Chuyên ngành
4	Máy siêu âm màu 2 chiều	1	Hitachi	Nhật Bản	Chuyên ngành
5	Máy X quang cố định	1	Quantum	Mỹ	Chuyên ngành
6	Bộ xử lý hình ảnh Xquang Kỹ thuật số	1	Fujifilm	Trung Quốc	Chuyên ngành
7	Kính hiển vi quang học 2 mắt	1	OLUMPUS	Nhật Bản	Chuyên ngành
8	Kính hiển vi Quang học 3 mắt	1	Optika	Italya	Chuyên ngành
9	Máy li tâm	1	Hettich;	Đức	Chuyên ngành
10	Máy xét nghiệm sinh hóa máu	1	Erba-Germany;	Ấn Độ	Chuyên ngành
11	Máy sinh hóa tự động	1	ERMA	Nhật Bản	Chuyên ngành
12	Máy xét nghiệm nước tiểu 10 thông số	1	SIEMENS	Đức	Chuyên ngành

	Tên thiết bị	Số lượng	Công ty sản xuất	Nước sản xuất	Môn học
13	Máy xét nghiệm nước tiểu	1	SIEMENS	Đức	Chuyên ngành
14	Máy phân tích điện giải	1	Medica	Mỹ	Chuyên ngành
15	Máy phân tích huyết học	1	ABX MICROS ES60		Chuyên ngành
16	Máy phân tích huyết học 20 thông số	1	SYSMEX	Nhật Bản	Chuyên ngành
17	Buồng ủ sinh hóa	1	HH-S2 ; 500W		Chuyên ngành
18	Máy điện não vi tính	1		Trung Quốc	Chuyên ngành
19	Máy điện não vi tính	1	Sigma Medizin Technik GmbH.	Đức	Chuyên ngành
20	Máy điện tim 6 kênh	1	Nihon kohden	Nhật Bản	Chuyên ngành
21	Máy điện tim 6 kênh	1	Nihon kohden	Nhật Bản	Chuyên ngành
22	Máy lưu huyết não	1	Rheoscreen compact	Đức	Chuyên ngành
23	Máy lưu huyết não	1	Medis	Đức	Chuyên ngành
24	Máy sóng ngắn	1	Auto- Therm/ Mettler	Hàn Quốc	Chuyên ngành
25	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	1	Infinium Medical,	Mỹ	Chuyên ngành

	Tên thiết bị	Số lượng	Công ty sản xuất	Nước sản xuất	Môn học
			Inc		
26	Máy sốc điện	1	Kalsai	Nhật Bản	Chuyên ngành
27	Máy hút dịch	1	THOMAS	Mỹ	Chuyên ngành
28	Tủ sấy	1	Gemmy	Đức	Chuyên ngành
29	Nồi hấp 30lit	1	Magstim	Anh	Chuyên ngành
30	Máy kích thích từ xuyên sọ	1	Atys Medical	Pháp	Chuyên ngành

Ồ Y
 BỆNH
 TÂM
 PHỔ

II. Thư viện

Tiếng Việt

Số TT	Tên sách, tên tạp chí (chỉ ghi những sách, tạp chí xuất bản trong 5 năm trở lại đây)	Nước xuất bản/Tác giả	Năm xuất bản	Tên học phần sử dụng sách, tạp chí
1	Từ điển Tiếng Việt	Nhà xuất bản Y học	1998	Các chứng chỉ ngành
2	Từ điển Pháp – Việt	Viện KHXH VN	1995	Các chứng chỉ ngành
3	Từ điển Y – Dược Pháp – Việt	Bộ Y tế	1994	Các chứng chỉ ngành
4	Từ điển Việt Anh	Bộ Y tế	1994	Các chứng chỉ ngành
5	Kỷ yếu pháp quy về y tế năm 2000	Bộ Y tế	2001	Các chứng chỉ ngành
6	Bảng phân loại quốc tế bệnh tật ICD 10: Việt – Anh.	Bộ Y tế	2001	Các chứng chỉ ngành
7	Chẩn đoán và điều trị Y học hiện đại T1	Nhà xuất bản Y học.	2001	Các chứng chỉ ngành
8	Chẩn đoán và điều trị Y học hiện đại T1	Nhà xuất bản Y học.	2001	Các chứng chỉ ngành
9	Bài giảng tâm thần học	Học viện quân y	2001	Các chứng chỉ ngành
10	Điện não đồ ứng dụng trong thực hành lâm sàng	Đinh Văn Bền Nxb Hà Nội,	2005.	Các chứng chỉ ngành
11	Các rối loạn tâm thần chẩn đoán và điều trị	Nguyễn Minh Tuấn	2002	Các chứng chỉ ngành
12	Rối loạn cảm xúc lưỡng cực	Bùi Quang Huy NXB Y học,	2007	Các chứng chỉ ngành
13	Tâm thần phân liệt	Bùi Quang Huy NXB Y học,	2007	Các chứng chỉ ngành
14	Tâm thần và tâm lí học y	Học viện quân y	2009	Các chứng chỉ

	học			ngành
15	Psychosomatic- medicine An International Primer for the Primary care Setting	Springer	2014	Các chứng chỉ ngành
16	Giáo trình bệnh học tâm thần	NXB Y học	2016	Các chứng chỉ ngành
17	Bệnh học tâm thần	Học viện quân y	2016	Các chứng chỉ ngành
18	Đại cương và điều trị các rối loạn tâm thần	QĐND	2017	Các chứng chỉ ngành
19	Các rối loạn tâm thần, hành vi và tổn thương cơ thể do nghiện rượu	Y học	2016	Các chứng chỉ ngành
20	Tâm thần học (song ngữ)	QĐND	2017	Các chứng chỉ ngành

Tiếng Anh

1. Application of the international classification of diseases to neurology. - 2nd edition. - Geneva
2. Apprentissage et memoire une approche neurobiologique / Delacour, Jean. - Paris : Masson, 1987. - 254p.; 19cm
3. CIM-10: Classification Internationale des troubles mentaux et troubles du comportement: descriptions cliniques et directives pour le diagnostic. - Paris : Masson, 1993. - 305p. ; 19cm.
4. Clinical neuroanatomy for Medical student : Richard S.Snell. - 4th ed. - London : Williams,Wilkins, 1997. - 585 p. : 21 cm.
5. Clinical neuroanatomy: A review with question and explanations : Richard S.Snell. - 2 nd ed. - New York : Lippincott-Raven. - 323 p. : 21 cm.
6. Comprehensive psychiatric nursing / Haber, Judith. - 5ed. - USA. : Mosby, 1997. - 896 p. ; 24 cm
7. Depressive disorders in different cultures / Worlth health organisation. - Geneva : WHO, 1983. - 150p. ; 19 cm
8. Diagnosis in color neurology / Malcolm Parsons MA, FRCP. - London : Mosby, 2001. - 366p. ; 19cm.

9. Essai sur l'art thérapeutique du bon usage des psychotropes / Michel Renaud, André - Julien Coudert. - Paris : Synapse, 1987.-. - 478p. : 19 cm.
10. Essentials of neurosurgery: a guide to clinical practice / Marshall B.Allen, Jr.,M.D.. - NewYork : McGraw-Hill, 1995. - 567p. ; 27cm.
11. Essentials of Psychiatric Nurrsing / Ph.D.,R.N Cecelia Monat Taylor.. - 14 th ed.. - USA.:MCGraw-Hill,1994. - 551p. ; 27 cm.
12. Health psychology / Taylor, Shelley E. - America : Geneva, 1995. - 781p. ; 24 cm
13. ICD-10: The ICD-10 classification of mental and behaveioural disorders: Clinical description and diagnostic guidelines. - Geneva : World Health Organization, 1992. - 362p. ; 27cm.
14. La santé mentale des réfugiés / Organisation mondiale de la santé. - Genève : OMS, 1997. - 149 p. ; 19cm.
15. Lexicon of psychiatric and mental health terms / World health organization. - 2nd ed. - Geneva : WHO, 1994. - 108p. ; 19cm
16. Mental health of refugees. - Geneva : World health organization, 1996.-. - 134 tr. ; 19 cm.
17. MKSAP in the subspecialty of nephrology and hypertension. Book 1: Syllabus and questions. - USA. : Kxd, 1994. - 298p ; 27 cm.
18. MKSAP in the subspecialty of nephrology and hypertension. Book 2: Answers, critiques and bibliographies. - USA. : Kxd, 1994. - 46p ; 27 cm.
19. Mosby's psychiatric nursing pocket reference. - London : Mosby, 1995. - 57p. ; 13cm
20. Neurologie / Cambier,Jean. - 7e ed. - Paris : Masson, 1994. - 599p.; 19cm
21. Neurologie tropicale. - Paris : AUPELF-UREF, 1994. - 419p.; 19cm
22. Neuropeptides et neuromédiateurs / Epelbaum, J.. - 2nd ed. - Paris : INSERM, 1992. - 306p. ; 19cm
23. Neuroradiologie et radiologie OLR / N., Bely. - Paris : Guerbet, 1994. - 308p. ; 27cm
24. Neuroscience / Ph.D Allan Siegel. - 3 th ed. - England: McGraw - Hill,2000.-. - 267 p.;19 cm.
25. Personality disorder / De Girolamo,G.. - Geneva : WHO, 1993. - 66p.; 19cm
26. Pocket handbook of clinical psychiatry / Harold I. Kaplan. - 2nd ed. - London : Williams & Wilkins, 1996. - 397 p. ; 13 cm.
27. Progress in behavior modification : Vol 22 / Michel Hersen. - London : Sage, 1988. - 286p.; 19 cm
28. Progress in behavoir modification : Vol23 / Hersen,Michel. - London : Sage, 1988. - 210p.; 19cm
29. Progress in behavoir modification : Vol27 / Hersen,Michel. - London : Sage, 1991. - 164p.; 19cm

30. Psychiatry : James H.Scully / National medical series for independent study. - 3rd ed. - America : Williams & Wilkins, 1996. - 318 p. ; 19 cm.
31. Psychiatrie de l'adulte. - Paris : Masson, 1993. - 429p. ; 19cm
32. Psychiatrie sans frontieres. - Marseille : Frontie, 1998. - 123p. ; 27cm
33. Psychiatry / James H. Scully.. - 3rd edition. - London : Williams & Wilkins, 1996.. - 318 p. ; 24 cm.
34. Schizophrénie / R.Warner, G.de Girolamo. - Genève : OMS; 1995. - 146 p. ; 19 cm.
35. Trajectoires brisées familles captives la maladie mentale à domicile: Construcyion incessante d'un équilibre toujours précaire / Martine Bungener. - Paris : INSERM, 1995. - 133 p. ; 19 cm.
36. Transforming trauma EMDR / Laurel Parnell. - London : Norton, 1997. - 287p.; 17cm
37. Translational neuroscience : A guide to a successful program. - Chichester : Wiley-Blackwell, 2012. - 152p. ; 24cm
38. Type a behavior : Strube, Michael J. - USA : Newbury Park London, 1991. - 431p.; 21 cm.
39. Urgences psychiatriques / Grivois, H.. - Paris : Masson, 1986. - 203p.; 19cm
40. Varcarolis' Foundations of Psychiatric mental health nursing : A clinical approach. - 7th ed. - Missouri : Elsevier, 2014. - 706p.

